

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ SƠN TÂY - HÀ NỘI**

Số: /2018/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sơn Tây, ngày 14 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ Điều 212, Điều 213, Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí tòa án;

- Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2018, về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 214/2018/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đào Thị N, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Số X ngách Y ngõ Z phố L, phường L, thị xã S, thành phố H.

Bị đơn: Ông Trần Quốc T, sinh năm 1958;

Địa chỉ: Số XX phố C, phường S, thị xã S, thành phố H.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Quốc T, sinh năm 1989; địa chỉ: Số XX phố C, phường S, thị xã S, thành phố H.

2. Anh Trần Tấn T, sinh năm 1997; địa chỉ: Số X ngách Y ngõ Z phố L, phường L, thị xã S, thành phố H.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tài sản chung: Ông Trần Quốc T và bà Đào Thị N có tài sản chung là thửa đất số 101, tờ bản đồ số 01, diện tích 231.3 m² tại số XX phố C, phường S, thị xã S, thành phố H đã được UBND TX S GCN QSD đất số T627888 ngày 11/12/2003 đứng tên ông Trần Quốc T và bà Đào Thị N (GCN QSD đất do ông T quản lí, cất giữ) cùng tài sản gắn liền với đất như sau:

+ Ông Trần Quốc T và con trai Trần Quốc T có quyền sử dụng diện tích 131,3m² được giới hạn bởi các điểm 1-2-3-9a-10-11-12-13-14-15-16-1 và có quyền sở hữu tài sản trên đất là ngôi nhà cấp 4 gồm 01 tầng diện tích 40m² và 01 tum diện tích 18m² cùng toàn bộ các trang thiết bị sinh hoạt trong nhà.

+ Bà Đào Thị N và con trai Trần Tấn T có quyền sử dụng diện tích 100m² được giới hạn bởi các điểm 3-4-5-6-7-8-9-9a-3 (có sơ đồ trích đo địa chính thửa đất kèm theo).

+ Ngoài ra, các tài sản gắn liền với đất khác có trên phần diện tích đất thuộc quyền sử dụng của ai thì người đó được toàn quyền sở hữu, sử dụng.

- Ông Trần Quốc T, bà Đào Thị N, anh Trần Quốc T và anh Trần Tấn T có trách nhiệm đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để hoàn tất thủ tục sang tên tách phần đất đã thỏa thuận phân chia.

- Trường hợp ông Trần Quốc T không giao GCN QSD đất số T627888 do UBND TX S cấp ngày 11/12/2003 đứng tên ông Trần Quốc T và bà Đào Thị N cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thì bà Đào Thị N, anh Trần Quốc T và anh Trần Tấn T có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên để làm thủ tục sang tên tách thửa tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Về án phí: ông Trần Quốc T và bà Đào Thị N mỗi người phải chịu 75.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0007568, hoàn trả bà Đào Thị N 7.425.000đ.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6.7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:**
- Các đương sự;
- VKS TX S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY - HÀ NỘI
Thẩm phán

Bùi Thị Tú